

Cần Thơ, ngày 16 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Giảng dạy học phần Bệnh học hàm mặt nha chu

1. Tên học phần: Bệnh học hàm mặt nha chu

2. Đối tượng: CK1 A, O, H 2023-2025

BSNT 2023-2026

CHNC 2023-2025

CHUD 2023-2025

3. Số tín chỉ: 05

Lý thuyết: 02

Thực hành: 03

4. Số lượng học viên: CK1 A (23), O (14), CK1 H (72)

BSNT (16), CHNC (2), CHUD (5)

5. Thời gian: từ ngày 05/02/2024 đến 17/03/2024

6. Mục tiêu học tập:

- Khám thuận thực, chẩn đoán chính xác và điều trị đúng các bệnh lý răng miệng thường gặp

- Thực hiện thuận thực các thủ thuật điều trị dự phòng các bệnh lý răng miệng phổ biến trong cộng đồng

- Biện luận khoa học một số Bệnh khó vùng răng miệng

7. Nội dung học tập:

7.1. Lý thuyết:

STT	Nội dung học tập	Cán bộ giảng dạy
1	Chẩn đoán tổn thương chợt loét ở niêm mạc miệng	Ts. Thảo
2	Đau vùng hàm mặt	Ts. Thảo
3	Bệnh lý toàn thân biểu hiện vùng miệng	Ts. Thảo
4	Bệnh do virus, vi nấm biểu hiện vùng miệng	Ts. Thảo
5	Cập nhật thuốc trong điều trị trong răng hàm mặt	Ts. Thảo
6	Miễn dịch học trong bệnh nha chu	Ths. Thùy Ngân/Ts. Thảo
7	Phân loại bệnh nha chu	Ths. Thùy Ngân/Ts. Thảo
8	Laser trong điều trị bệnh nha chu	Ts. Thảo
9	Điều trị bệnh nha chu bằng phương pháp phẫu thuật	Ths. Trung/Ts. Thảo

10	Điều trị bệnh nha chu bằng phương pháp không phẫu thuật	Ths. Thùy Ngân/Ts. Thảo
----	---	-------------------------

7.2. Thực hành:

- Khám chẩn đoán và điều trị được các bệnh lý vùng miệng.
- Theo dõi và điều trị- chăm sóc cho bệnh nhân Ung thư.
- Thực hiện thành thạo điều trị bệnh nha chu.
- Kiến tập Laser điều trị trong nha khoa

STT	Nội dung	Số lượng
1	Bệnh án bệnh nhân ung thư vùng đầu cổ và chăm sóc răng miệng trước và trong thời gian xạ trị, phẫu thuật, hóa trị tại bệnh viện Ung Bướu thành phố Cần Thơ	01
2	Trình bệnh án ca lâm sàng	01
3	Bệnh án điều trị bệnh nhân nha chu (có theo dõi) hoặc điều trị laser bệnh nha chu	01
4	Cạo vôi răng và điều trị bệnh nha chu	05
5	Bài dịch	01

Đánh giá thực hành: Chỉ tiêu tay nghề (04 điểm) + Dịch bài (02 điểm) + Hội thi case lâm sàng (04 điểm)

8. Phương pháp học tập

- Cá nhân:

- + Khám và chẩn đoán chính xác bệnh lý vùng răng miệng
- + Thực hiện đầy đủ chỉ tiêu tay nghề cho mỗi học phần (Chỉ tiêu tay nghề phải có chữ ký xác nhận của Cán bộ phụ trách tại Bệnh viện, có đầy đủ hình ảnh lâm sàng, Xquang, Bệnh án của bệnh nhân)

- **Làm việc nhóm** (Cán bộ phụ trách học phần của Trường ĐH Y Dược Cần Thơ sẽ gửi chuyên đề, bài dịch cho học viên cụ thể trong từng Kế hoạch học phần)

- + Làm chuyên đề, bệnh án
- + Trình chuyên đề, bệnh án
- + Dịch bài

STT	Nội dung	Cán bộ HD
1.	Chẩn đoán tổn thương chợt loét ở niêm mạc miệng	Ts. Thảo
2.	Đau vùng hàm mặt	Ts. Thảo
3.	Bệnh lý toàn thân biểu hiện vùng miệng	Ts. Thảo
4.	Bệnh do virus, vi nấm biểu hiện vùng miệng	Ts. Thảo

5.	Cập nhật thuốc kháng sinh trong điều trị trong răng hàm mặt	Ts. Thảo
6.	Cập nhật thuốc kháng viêm Nonsteroid và Corticoid trong điều trị trong răng hàm mặt	Ts. Thảo
7.	Cập nhật thuốc giảm đau Opioid và Opioid trong điều trị trong răng hàm mặt	Ts. Thảo
8.	Cập nhật thuốc điều trị đau thần kinh vùng hàm mặt	Ts. Thảo
9.	Cập nhật thuốc kháng virus vùng miệng	Ts. Thảo
10.	Cập nhật thuốc kháng nấm vùng miệng	Ts. Thảo
11.	Cập nhật thuốc sử dụng tại chỗ vùng miệng	Ts. Thảo
12.	Miễn dịch học trong bệnh nha chu	Ts. Thảo
13.	Phân loại bệnh nha chu	Ths Trung/Ts. Thảo
14.	Laser trong điều trị bệnh nha chu	Ths Trung/Ts. Thảo
15.	Điều trị bệnh nha chu bằng phương pháp phẫu thuật	Ths Trung/Ts. Thảo
16.	Điều trị bệnh nha chu bằng phương pháp không phẫu thuật	Ths Thùy Ngân/Ts. Thảo

9. Tự học

- + Giải quyết tình huống theo yêu cầu.
- + Thảo luận nhóm.
- + Học trên người bệnh, nghiên cứu ca lâm sàng.

10. Đánh giá học phần

Điểm thành phần	Quy định	Trọng số
Đánh giá thái độ học tập, chuyên cần	Tham gia đầy đủ các hoạt động tại cơ sở thực hành và các buổi trình bệnh án	10%
Đánh giá quá trình	Trình chuyên đề, bệnh án Dịch bài	30%
Đánh giá cuối học phần	Chỉ tiêu lâm sàng Hỏi đáp trực tiếp/ Câu hỏi tình huống	60%

11. Lịch thực tập:


- Lịch thực tập được chia theo sự sắp xếp của Bệnh viện
- Mỗi buổi thực tập tương đương 5 tiết
- Mỗi học phần gồm 03 tín chỉ tương đương 135 tiết thực hành lâm sàng (45 tiết/1 tín chỉ trong đó có 05 tiết tự học; 02 tiết thực hành lâm sàng = 01 tiết chuẩn) quy đổi 120 tiết thực hành lâm sàng thành 60 tiết chuẩn
- + Thời gian học viên thực tập tại Bệnh viện là 80% tương đương với 96 tiết

+ Thời gian tự học là 15 tiết

12. Cán bộ phụ trách học phần

Trần Huỳnh Trung, email: thtrung@ctump.edu.vn, LH: 090.971.7373

Cán bộ phụ trách học phần


Trần Huỳnh Trung

Giáo vụ sau đại học


Trương Thị Bích Ngân

Nơi nhận:

- Khoa RHM.
- BV Thực hành.
- Học viên.
- Lưu VPK.

Trưởng bộ môn


Đỗ Thị Thảo

P. TRƯỞNG KHOA


KHOA RĂNG HÀM MẶT


Lê Nguyên Lâm